

BẢN CHÁNH

MÔN: SINH - KHỐI 7

Thời gian làm bài: 45 phút

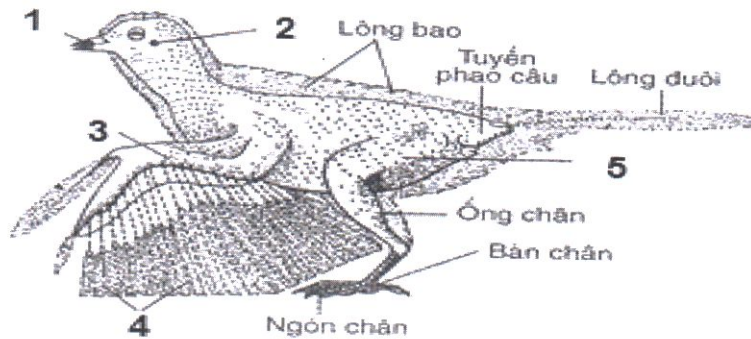
(không kể thời gian phát đề)

Câu 1: (3,0 điểm) Liệt kê 2 đặc điểm của hệ Hô hấp và 3 đặc điểm hệ Tuần hoàn ở lớp Thú. Cho biết 2 lợi ích và 2 tác hại của lớp Thú.

Câu 2: Quan sát hình vẽ sau về “Cấu tạo ngoài của chim bồ câu”:

- a) Chú thích chi tiết (1) → (5). (2,5 điểm)
- b) Chi tiết nào giúp đầu chim nhẹ? (1,0 điểm)
- c) Hãy đưa ra 1 nhận định chung về cấu tạo ngoài của chim bồ câu. (0,5 điểm)

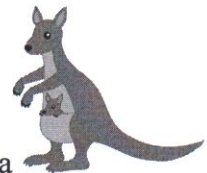
(thí sinh không vẽ lại hình)



Câu 3: (2,0 điểm) Hoàn thành bảng “Phân biệt các đặc điểm về hệ hô hấp của Bò sát và Chim”, dựa vào bảng giải thích vì sao Chim thích nghi với đời sống ở cạn tốt hơn Bò sát.

(thí sinh không kẻ lại bảng)

	Bò sát	Chim
Cơ hoành	Không có	(1)
Cơ liên sườn	(2)	Có
Túi khí	Không có	(3)



Câu 4: Hình bên là loài chuột túi sống ở đồng cỏ châu Đại Dương. Bằng hiểu biết của mình, em hãy cho biết:

- a) Loài động vật trên thuộc bộ nào của lớp Thú? (0,5 điểm)
- b) Hãy mô tả các đặc điểm chính của bộ thú trên. (0,5 điểm)

---HẾT---

Câu 1: (3,0 điểm) Liệt kê 2 đặc điểm của hệ Hô hấp và 3 đặc điểm hệ Tuần hoàn ở lớp Thú. Cho biết 2 lợi ích và 2 tác hại của lớp Thú.

Đáp án	Điểm
Đặc điểm Hô hấp và Tuần hoàn:	
Hô hấp: (1) Có phổi, (2) Có cơ hoành Tuần hoàn: (3) Tim 4 ngăn hoàn chỉnh, (4) Máu đỏ tươi đi nuôi cơ thể, (5) 2 vòng tuần hoàn	0,5 x 5
Lợi ích và tác hại:	
- 2 lợi ích	0,25
- 2 tác hại	0,25

Câu 2: Quan sát hình vẽ sau về “Cấu tạo ngoài của chim bồ câu”:

- a) Chú thích chi tiết (1) → (5). **(2,5 điểm)**
 b) Chi tiết nào giúp đầu chim nhẹ? **(1,0 điểm)**
 c) Hãy đưa ra 1 nhận định chung về cấu tạo ngoài của chim bồ câu. **(0,5 điểm)**

Đáp án	Điểm
a) Chú thích hình vẽ:	
(1) Mỏ sừng; (2) Tai; (3) Chi trước (cánh); (4) Lông cánh (lông vũ); (5) Chân sau (đùi)	0,5 x 5 = 2,5
b) Đầu chim nhẹ:	
Chi tiết (1)	1,0
c) Nhận định chung:	
Làm cơ thể chim nhẹ nhất có thể, thích nghi với đời sống bay lượn	0,5

Câu 3: (2,0 điểm) Hoàn thành bảng “Phân biệt các đặc điểm về hệ hô hấp của Bò sát và Chim”, dựa vào bảng giải thích vì sao Chim thích nghi với đời sống ở cạn tốt hơn Bò sát.

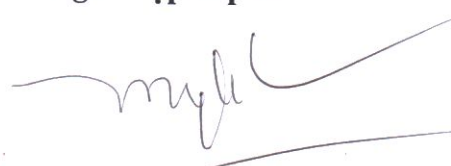
Đáp án	Điểm
Hoàn thành bảng:	
(1) Có;	0,5
(2) Có;	0,5
(3) Có.	0,5
Giải thích:	
Nhờ có túi khí giúp tận dụng O ₂ trong không khí hít vào → Cung cấp nhiều O ₂ hơn giúp chim tạo nhiều năng lượng và hoạt động mạnh ở cạn.	0,5

Câu 4: Hình bên là loài chuột túi sống ở đồng cỏ châu Đại Dương. Bằng hiểu biết của mình, em hãy cho biết:

- a) Loài động vật trên thuộc bộ nào của lớp Thú? **(0,5 điểm)**
 b) Hãy mô tả các đặc điểm chính của bộ thú trên. **(0,5 điểm)**

Đáp án	Điểm
a) Bộ thú Túi:	0,5
b) Đặc điểm:	
- Con sơ sinh rất nhỏ trong túi da của mẹ.	0,25
- Bú mẹ thụ động	0,25

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2014
Người lập đáp án


 Trần Ngọc Mỹ Hiền

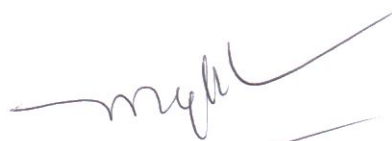
TRƯỜNG TRUNG HỌC
THỰC HÀNH SÀI GÒN

MA TRẬN
ĐỀ KIỂM TRA HKII - NH 2013 – 2014
MÔN SINH – KHỐI 7

MA TRẬN ĐỀ

CÂU HỎI	BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	NỘI DUNG
Câu 1	3,0đ			Cấu tạo trong của Thỏ
Câu 2	2,0đ	1,0đ	1,0đ	Cấu tạo ngoài của Chim bồ câu
Câu 3		1,0đ	1,0đ	Cấu tạo trong của Chim bồ câu
Câu 4			1,0đ	Bộ Thú Huyệt, bộ Thú Túi
Tổng cộng	5,0 điểm	2,0 điểm	3,0 điểm	10 điểm

TPHCM, ngày 16 tháng 04 năm 2014
Người lập bảng



Trần Ngọc Mỹ Hiền

ÔN THI HỌC KỲ II – NH 2013 - 2014

Môn: Sinh học – Khối 7

❖ **Hình thức**

- Tự luận

❖ **Nội dung**

1. Bài 41: Chim bồ câu
2. Bài 43: Cấu tạo trong của chim bồ câu
3. Bài 44: Đa dạng và đặc điểm chung của lớp Chim
4. Bài 47: Cấu tạo trong của thỏ
5. Bài 48: Đa dạng của lớp Thú – Bộ Thú huyệt, bộ Thú túi